

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 153/2023/HSST
Ngày 13 - 11 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc San Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lâm Thu Huệ;
2. Bà Hồ Thị Lệ Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thuý Loan - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thiện - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2023, tại phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 202/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đỗ Văn Thanh T; giới tính: N; sinh năm 1987 tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: B25/6 đường E, phường B, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Không nơi cư trú rõ ràng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ học vấn: 03/12; là con của ông Đỗ Văn Thanh G (đã chết), và bà Nguyễn Thị Đ; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số 59/2018/HSST ngày 29/6/2018 của Tòa án nhân dân Quận 7 xử phạt 02 năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/01/2020, chưa thi hành phần bồi thường dân sự số tiền 9.675.300 đồng; Bản án số 34/2015/HSST ngày 09/02/2015 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bản án số 685/2007/HSST ngày 17/7/2007 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Nhân thân: Quyết định số 04/QĐ.UB ngày 20/4/2004 của Ủy ban nhân dân Quận G1 đưa người vào Trường G2 thời hạn 15 tháng.

Bị cáo Đỗ Văn Thanh T bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 04/02/2023, đến ngày 08/02/2023 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị Đ; địa chỉ: B đường E, phường B, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- Bà Phạm Hồng Tươi T1; sinh năm 1969; địa chỉ: 4 L, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 45 phút ngày 04/02/2023, Tổ tuần tra 363 Công an Quận 7 phối hợp cùng Công an phường T, Quận G tuần tra trên tuyến đường số A, khu phố C, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, phát hiện Đỗ Văn Thanh T đang điều khiển xe mô tô hiệu Wave, màu đen, biển số 51U6-0066 có biểu hiện nghi vấn, nên dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện bên trong túi nylon treo trên móc gắn tại vị trí bên trái xe của T có 01 gói thuốc lá hiệu Marlboro màu trắng, trong gói thuốc lá có 01 gói nylon chứa chất tinh thể không màu, T khai là ma túy, T mua về mục đích để sử dụng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q, Đỗ Văn T2 T khai nhận: Ngày 04/02/2023, T sử dụng Facebook có nickname “Đỗ T” lên mạng xã hội Facebook để tìm người bán ma túy, mua về để sử dụng. T thấy tài khoản Facebook có nickname “Cấp Nước Sài Gòn” đăng bán ma túy, loại Methamphetamine, nên đã nhắn tin hỏi mua ma túy. Người bán hẹn T đến chân cầu H, Quận F để bán ma túy cho T. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 04/02/2023, T điều khiển xe mô tô hiệu Wave, biển số 51U6-0066 đến trước số F đường L, Phường I, Quận F gặp một người đàn ông lạ mặt, khoảng 45 tuổi (không rõ nhân thân lai lịch) mua 01 gói ma túy, loại Methamphetamine với giá 1.200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T cất giấu vào gói thuốc lá hiệu Marlboro màu trắng, bỏ vào túi nylon, móc lên xe mô tô của T rồi điều khiển xe mang ma túy về nhà, mục đích để sử dụng. Khi đến trước địa chỉ số H đường số A, khu phố C, phường T, Quận G, thì bị Công an Q phát hiện, bắt quả tang.

Theo Kết luận giám định số 1177/KL-KTHS ngày 13/02/2023 của Phòng K Công an Thành phố H, kết luận: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 9,9723 gam, loại Methamphetamine.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) gói niêm phong là ma túy, sau khi giám định có khối lượng

9,533gam).

- 01 (một) gói thuốc lá hiệu Marlboro màu trắng (là vật T sử dụng đựng gói ma túy).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu xám, số imei: 355841085979241, số thuê bao 0795246739 (T khai sử dụng điện thoại này để mua ma túy).

- 01 (một) xe mô tô hiệu Wave, màu đen, biển số 51U6-0066, số khung 0406141, số máy 0064228. T khai: xe mô tô trên là của bà Nguyễn Thị Đ (mẹ của T), việc T sử dụng xe để đi mua ma túy bà Đ hoàn toàn không biết. Qua xác minh bà Nguyễn Thị Đ đã bán nhà đi khỏi địa phương từ năm 2021 đến nay, đi đâu không rõ. Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa làm việc được với bà Đ.

Xác minh chủ sở hữu phương tiện giao thông là bà Phạm Hồng Tươi T1 (sinh năm 1969, HKTT: 4 L, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh). Bà T1 trình bày: xe mô tô biển số 51U6-0066 bà T1 mua năm 2000 với giá 12.000.000 đồng. Năm 2010, bà T1 đã bán xe trên cho một thanh niên không rõ lai lịch với giá 3.000.000 đồng, không có hợp đồng mua bán. Bà T1 không có yêu cầu gì với xe trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q đã thông báo tìm chủ sở hữu đối với xe trên.

Bản cáo trạng số 171/CTr-VKSQ7 ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 đã truy tố Đỗ Văn Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g, o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở khẳng định: bị cáo Đỗ Văn Thanh T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo và đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g, o khoản 2 Điều 249, điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đỗ Văn Thanh T 06 năm đến 07 năm tù và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Văn Thanh T đã thừa nhận hành vi phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của mình như đã nêu trên, không tranh luận gì, bị cáo biết lỗi, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Văn T2 T thừa nhận: Bị cáo đã từng bị phạt tù thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, chưa được xóa án tích, lại tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, bị bắt quả tang ngày 04/2/2023, thu giữ 9,9723 gam loại Methamphetamine. Nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo có nhân thân rất xấu. Bằng ý thức của mình, bị cáo biết rõ đây là loại biệt dược gây nghiện được Nhà nước độc quyền quản lý vì chúng có tính gây nghiện mạnh, hủy hoại sức khỏe, tinh thần và khả năng lao động của con người, nhưng bị cáo vẫn cố tình lén lút tàng trữ, nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước ta về chất ma túy; xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội đồng thời gián tiếp là nguyên nhân dẫn đến những tệ nạn xã hội khác. Nên Hội đồng xét xử thấy cần có một hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời cũng nhằm giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm trên địa bàn.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo Đỗ Văn Thanh T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[5] Xét bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, không có động cơ vụ lợi nên Hội đồng xét xử miễn phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký tên của giám định viên Nguyễn Xuân S và Cán bộ điều tra Nguyễn Văn Trọng N1 (mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng 9,533 gram). Đây là chất ma túy bị cáo tàng trữ trái phép, là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu và tiêu hủy.

- 01 (một) gói thuốc lá hiệu Marlboro màu trắng (là vật T sử dụng đựng gói ma túy), không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu xám, số imei: 355841085979241, số thuê bao 0795246739 (T khai sử dụng điện thoại này để mua ma túy) nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Wave, màu đen, biển số 51U6-0066, số khung 0406141, số máy 0064228, là xe T sử dụng đi mua ma túy. Cơ quan cảnh sát điều tra đã đăng tin tìm chủ sở hữu xe trên. Nên tiếp tục đăng tin tìm chủ sở hữu hợp pháp trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày, trường hợp tìm được chủ sở hữu hợp pháp thì trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Đối với người tên có nick name facebook “Cấp Nước S”, và người đàn ông lạ mặt khoảng 45 tuổi (không rõ nhân thân lai lịch), bán ma túy cho Đỗ Văn Thanh T, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau.

[8] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Căn cứ điểm g, o Khoản 2 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn Thanh T 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 04/02/2023.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký tên của giám định viên Nguyễn Xuân S và Cán bộ điều tra Nguyễn Văn Trọng N1 (mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng 9,533 gram), và 01 (một) gói thuốc lá hiệu Marlboro màu trắng;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu xám, số imei: 355841085979241, số thuê bao 0795246739;

- Tiếp tục đăng tin tìm chủ sở hữu hợp pháp trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày, trường hợp tìm được chủ sở hữu hợp pháp thì trả lại cho chủ sở hữu hợp

pháp, không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Wave, màu đen, biển số 51U6-0066, số khung 0406141, số máy 0064228

(Theo Biên bản về việc giao, nhận vật chứng tài sản số 001 ngày 10/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí Tòa án năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo Đỗ Văn Thanh T phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, HS (TK Loan).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc San Hà

